

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7699/TCHQ-TCCB

V/v trả lời vướng mắc trong việc thực hiện trợ cấp một lần khi chuyển ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình.

Tổng cục Hải quan nhận được Công văn số 1075/HQQB-VP ngày 06/11/2020 của Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình về việc vướng mắc trong thực hiện trợ cấp một lần khi chuyển ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Về việc này, Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành Quyết định chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

Tại khoản 4 và khoản 5 Điều 5 Quyết định số 2939/QĐ-TCHQ ngày 06/11/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ban hành Quy định về thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức Tổng cục Hải quan đã quy định rõ thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố và thẩm quyền của Chi cục trưởng và chức danh tương đương trong Quyết định công tác nhân sự:

- Thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố: Quyết định công tác nhân sự đối với công chức từ Chi cục trưởng và chức danh tương đương trở xuống thuộc đơn vị.

- Thẩm quyền của Chi cục trưởng và chức danh tương đương: Quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác hoặc phân công công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo trong phạm vi nội bộ Chi cục và tương đương.

Đề nghị đơn vị nghiên cứu và thực hiện theo thẩm quyền.

2. Về mốc thời gian áp dụng chính sách trợ cấp một lần cho công chức, người lao động khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

Điều 8 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2011 và hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2019), quy định:

“1. Đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang công tác và có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 10 năm trở lên, khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

hoặc nghỉ hưu thì được hưởng trợ cấp một lần đối với thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

Điều 8 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2019), quy định:

“1. Đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang công tác và có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 10 năm trở lên, khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc khi nghỉ hưu (hoặc nơi công tác được cấp có thẩm quyền quyết định không còn là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) thì được hưởng trợ cấp một lần tính theo thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trả lương trước khi chuyển công tác hoặc khi nghỉ hưu (hoặc nơi công tác được cấp có thẩm quyền quyết định không còn là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) chi trả”.

Căn cứ Quy định trên, đối tượng được áp dụng trong các tình huống được quy định tại Điều 8 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP bao gồm cả công chức, viên chức và người lao động đã được cử đến công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trước ngày 01/3/2011 và sau ngày 01/3/2011 vẫn tiếp tục công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 và tính từ thời điểm cấp có thẩm quyền quyết định là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tổng cục Hải quan hướng dẫn đề đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc TCHQ (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCCB (2).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Phạm Thị Thu Hương